

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
Công trình: Xây dựng đường liên xã Phú Sơn – Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Thông tư số 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây



dựng sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016;

Căn cứ Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 20/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2020/TT-BTC ngày 05/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của UBND tỉnh Bình Phước Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Giao thông Vận tải tại Tờ trình số 33/TTr-SGTVT ngày 22/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng đường liên xã Phú Sơn – Đồng Nai, với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng đường liên xã Phú Sơn – Đồng Nai.
2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.
3. Chủ đầu tư: UBND huyện Bù Đăng.

4. Quy mô xây dựng và phương án, giải pháp thiết kế: Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-05, đường cấp V, với các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu sau:

4.1. Quy mô xây dựng công trình:

- Chiều dài tuyến thiết kế: 5.999,67m;

+ Đoạn 1: Từ Km0+000 đến Km4+650

+ Đoạn 2: Từ Km5+371,33 đến Km6+721

(Đoạn giữa: Từ Km4+650 đến Km5+371,33 đang được Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng đầu tư thi công đường láng nhựa)

- Vận tốc thiết kế: 30 km/h.

- Chiều rộng mặt đường: 5m.

- Chiều rộng nền đường: 8m.

- Độ dốc ngang mặt đường: 2%.

- Chiều rộng lề đường: 2x1,5m.

- Độ dốc ngang lề đường: 4%.

- Kết cấu mặt đường: Cấp cao A1 (bê tông nhựa).

4.2. Phương án, giải pháp thiết kế: Theo thông báo kết quả thẩm định của Sở Giao thông vận tải tại văn bản số 34/SGTVT-HTGT ngày 22/3/2021.

5. Đơn vị tư vấn khảo sát lập BCNCKT: Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thành Nguyên. Đơn vị lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH MTV Trường Giang Bình Phước.

6. Địa điểm xây dựng: Huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

7. Nhóm dự án, loại, cấp công trình và quy mô:

7.1. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

7.2. Loại, cấp công trình:

a) Loại công trình: Công trình giao thông.

b) Cấp công trình: Cấp V.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

8.1. Số bước thiết kế: 02 bước.

8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN 263-2000.

- Quy trình khoan thăm dò địa chất 22 TCN 259-2000.

- Tiêu chuẩn KSTK nền đường ô tô đắp trên đất yếu 22 TCN 262-2000.

- Quy trình đo vẽ bản đồ 96TCN 43-90.

- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-05.
- Tiêu chuẩn thiết kế đường đô thị TCVN 104-2007.
- Quy trình thiết kế áo đường mềm 22TCN 211-06.
- Quy trình thiết kế mặt đường BTXM 3230 – QĐ-BGTVT.
- Quy trình thiết kế cầu cống 22 TCN 272-05.
- Quy trình thiết kế cầu cống 22 TCN 18-79.
- Quy trình tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ 22TCN 220-95.
- Quy chuẩn về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019.
- Các tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.
- Các tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu:
- Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu các lớp kết cấu áo đường bằng cấp phối thiên nhiên TCVN 8857-2011;
- Quy trình thi công và nghiệm thu mặt đường BTN TCVN 8819-2011;
- Quy trình thi công và nghiệm thu CPĐD TCVN 8859-2011;
- Các quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư: 30.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng*).

Trong đó:

Chi phí xây dựng:	25.075.985.932	đồng
Chi phí quản lý dự án:	562.158.012	đồng
Chi phí tư vấn xây dựng:	1.725.198.929	đồng
Chi phí khác	346.191.972	đồng
Chi phí dự phòng	2.290.465.155	đồng

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.
 11. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2023.
 12. Hình thức Quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp QLDA.
 13. Phương án GPMB, tái định cư: Chủ đầu tư tổ chức GPMB theo quy định.
 14. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước: Không.
 15. Các nội dung khác: Chủ đầu tư thực hiện các kiến nghị của Sở Giao thông vận tải tại văn bản số 34/SGTVT-HTGT ngày 22/3/2021.
- (*Kèm theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được Sở Giao thông vận tải thẩm định tại văn bản số 34/SGTVT-HTGT ngày 22/3/2021*)



Điều 2: UBND huyện Bù Đăng là chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng; Đơn vị tư vấn lập BCNCKT và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- LDVP, P: KT;
- Lưu: VT_(Tri-GT33);

